

HỘI CỰU CHIẾN BINH VIỆT NAM
BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG

Số 07/HD - CCB

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 08 tháng 3 năm 2024

HƯỚNG DẪN

**Khen thưởng Đại hội (Tổng kết) phong trào thi đua yêu nước
“Cựu chiến binh gương mẫu” giai đoạn 2019-2024; phân công
dự chỉ đạo Đại hội thi đua Hội Cựu chiến binh
các tỉnh, thành phố và Khối 487**

Thực hiện Đề án Tổ chức các hoạt động kỷ niệm 35 năm Ngày truyền thống Hội Cựu chiến binh Việt Nam và Đại hội thi đua yêu nước phong trào “Cựu chiến binh gương mẫu” giai đoạn 2019-2024 ban hành kèm theo (Quyết định số 206/QĐ-CCB ngày 29/6/2023), Thường trực Trung ương Hội Cựu chiến binh Việt Nam hướng dẫn Khen thưởng nhân dịp Đại hội (Tổng kết) phong trào thi đua yêu nước “Cựu chiến binh gương mẫu” giai đoạn 2019-2024; phân công dự chỉ đạo Đại hội (Tổng kết) thi đua yêu nước Hội Cựu chiến binh các tỉnh, thành phố, Hội Cựu chiến binh các cơ quan Trung ương (Khối 487), như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích:

- Biểu dương, khen thưởng, cổ vũ, động viên các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong phong trào thi đua “Cựu chiến binh gương mẫu” giai đoạn 2019 – 2024 nhân dịp Đại hội (Tổng kết) phong trào thi đua “Cựu chiến binh gương mẫu” lần thứ VII.

- Làm cơ sở để Hội đồng và Ủy viên Hội đồng Thi đua – Khen thưởng Trung ương Hội theo dõi, chỉ đạo Đại hội (Tổng kết) phong trào thi đua.

2. Yêu cầu:

Các tập thể, cá nhân được khen thưởng là những tấm gương tiêu biểu, được lựa chọn công khai, dân chủ từ cơ sở, hoặc được phát hiện trong phong trào thi đua “Cựu chiến binh gương mẫu” giai đoạn 2019 - 2024.

II. HƯỚNG DẪN KHEN THƯỞNG

1. Đối tượng

Tập thể các cấp Hội, cán bộ, hội viên, chuyên viên, công chức, viên chức, người lao động thuộc Hội Cựu chiến binh các cấp, Hội CCB khối 487, các ban, văn phòng, cơ quan, đơn vị trực thuộc Trung ương Hội.

2. Tiêu chuẩn

2.1. Tặng Cờ thi đua của Hội Cựu chiến binh Việt Nam đối với tập thể Hội CCB cấp tỉnh, thành phố, Hội CCB khối 487 – nơi có tổ chức hội 2 cấp trở lên; các cơ quan, đơn vị trực thuộc Trung ương Hội:

a) Thực hiện tốt chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước; tổ chức tốt phong trào thi đua “Cựu chiến binh gương mẫu”. Đạt và vượt mức các chỉ tiêu thi đua hằng năm và giai đoạn 2019 - 2024; là tập thể xuất sắc tiêu biểu trong các tỉnh, thành phố, cơ quan, đơn vị, cụm, khối thi đua;

b) Nội bộ đoàn kết, tổ chức Đảng, đoàn thể trong sạch, vững mạnh; tích cực thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực và các tệ nạn khác. Tham gia các phong trào thi đua, các cuộc vận động; đóng góp đúng quy định (kể cả Hội phí hằng năm). Không có cán bộ chủ trì tổ chức Hội vi phạm kỷ luật từ khiển trách trở lên.

c) Đã có 03 lần được tặng Cờ thi đua và bằng khen của bộ, ban ngành, tỉnh thành phố, Hội CCB Việt Nam trở lên (không tính hình thức khen thưởng đột xuất).

2.2. Tặng Bằng khen đối với tập thể Hội CCB cấp tỉnh, thành phố, Hội CCB khối 487 – nơi có tổ chức hội 2 cấp trở lên; các cơ quan, đơn vị trực thuộc Trung ương Hội

a) Thực hiện tốt chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước; hoàn thành các chỉ tiêu thi đua hằng năm và giai đoạn 2019 - 2024; là tập thể tiến tiến xuất sắc trong Hội CCB cấp tỉnh, thành phố, cơ quan, đơn vị, cụm, khối thi đua.

b) Nội bộ đoàn kết, tổ chức Đảng, đoàn thể trong sạch, vững mạnh; tích cực thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực và các tệ nạn khác. Tham gia các phong trào thi đua, các cuộc vận động; đóng góp đúng quy định (kể cả nộp hội phí hằng năm). Không có cán bộ chủ trì tổ chức Hội vi phạm kỷ luật từ khiển trách trở lên.

c) Đã có 02 lần được tặng bằng khen của bộ, ban ngành, tỉnh, thành phố, Hội CCB Việt Nam trở lên (không tính hình thức khen thưởng đột xuất).

2.3. Tặng Bằng khen đối với tập thể, cá nhân ở các cấp Hội thuộc Hội CCB tỉnh, thành phố, Hội CCB khối 487 và cơ quan Trung ương Hội:

Chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước; có thành tích tiêu biểu xuất sắc trong các phong trào thi đua (học tập, lao động, công tác, sản xuất, kinh doanh, đóng góp tiền, hiến đất đai thực hiện chương trình xây dựng nông thôn mới; từ thiện xã hội...) hằng năm, luôn hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ; trong đó, có 2 năm trở lên được khen thưởng (Bằng khen trở lên).

- Là tấm gương tiêu biểu, được lựa chọn công khai, dân chủ từ cơ sở, được bầu đi dự Đại hội (Tổng kết) phong trào thi đua “Cựu chiến binh gương mẫu” giai đoạn 2019 – 2024 ở các cấp.

3. Thẩm quyền khen thưởng

3.1. Chủ tịch Hội Cựu chiến binh Việt Nam

a) Tặng Cờ Thi đua đối với tập thể Hội CCB cấp tỉnh, thành phố; Hội CCB các cơ quan Trung ương Khối 487 - đơn vị có tổ chức cụm thi đua và các cơ quan, đơn vị trực thuộc Trung ương Hội;

b) Tặng Bằng khen đối với tập thể Hội CCB cấp tỉnh, thành phố; Hội CCB cơ quan Trung ương (Khối 487) và các Cơ quan, đơn vị trực thuộc Trung ương Hội.

c) Tặng Bằng khen đối với tập thể, cán bộ, hội viên; công chức, viên chức, người lao động là điển hình tiên tiến xuất sắc tiêu biểu trong số đại biểu được lựa chọn dự Đại hội thi đua yêu nước “Cụu chiến binh gương mẫu” Hội Cựu chiến binh Việt Nam lần thứ VII. Số lượng khen thưởng được phân bổ tại (Phụ lục số 01).

3.2. Chủ tịch Hội CCB cấp tỉnh, thành phố; Hội CCB các cơ quan Trung ương (Khối 487) – nơi đơn vị có tổ chức cụm thi đua

Tặng Bằng khen đối với tổ chức Hội, cán bộ, hội viên CCB, công chức, viên chức, người lao động thuộc các cơ quan, đơn vị thuộc quyền là điển hình tiên tiến xuất sắc được bầu dự Đại hội (Tổng kết) thi đua “Cụu chiến binh gương mẫu” cấp mình.

3.3. Chủ tịch Hội CCB cấp quận, huyện và Khối 487 cấp tỉnh, thành phố

Tặng Giấy khen đối với tổ chức Hội, cán bộ, hội viên CCB và công chức, viên chức, người lao động thuộc quyền là điển hình tiên tiến xuất sắc được bầu dự Hội nghị Tổng kết thi đua “Cụu chiến binh gương mẫu” cấp mình.

4. Thủ tục hồ sơ khen thưởng

Căn cứ quy định tại Nghị định số 98/2023/NĐ-CP ngày 31/12/2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng; Quy chế Công tác thi đua khen thưởng của Trung ương Hội CCB Việt Nam. Hồ sơ đề nghị khen thưởng đối với tập thể và các nhân, gồm:

- a) Tờ trình đề nghị khen thưởng của cấp trình;
- b) Biên bản họp của Hội đồng Thi đua – Khen thưởng của cấp trình;
- c) Báo cáo thành tích đề nghị khen thưởng theo (Mẫu số 8 Kèm theo Nghị định số 98/2023/NĐ-CP ngày 31/12/2023 của Chính phủ); thời gian tính từ năm 2019 – 2024;
- d) Hồ sơ đề nghị khen thưởng gửi về Ban Tuyên giáo trước ngày **01/7/2024** để thông qua Hội đồng Thi đua - Khen thưởng trình Chủ tịch ký quyết định khen thưởng trao tặng tại Đại hội (Tổng kết) thi đua phong trào “Cụu chiến binh gương mẫu”.

II. THEO DÕI, CHỈ ĐẠO ĐẠI HỘI (TỔNG KẾT) THI ĐUA

1. Phân công theo dõi, chỉ đạo Đại hội (tổng kết) thi đua CCB Việt Nam

Căn cứ Quyết định số 253/QĐ-CCB ngày 07 tháng 8 năm 2023 của Chủ tịch Hội Cựu chiến binh Việt Nam về Thành lập cụm (khối) thi đua Hội Cựu chiến binh cấp tỉnh, thành phố và Khối 487; Thường trực Trung ương Hội phân công các đồng chí Ủy viên Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Trung ương Hội phụ trách các cụm, khối thi đua, khen thưởng dự và chỉ đạo Đại hội thi đua yêu nước Hội Cựu chiến binh cấp tỉnh, thành phố và Khối 487 (Phụ lục số 02).

2. Nhiệm vụ

- a) Phối hợp với cơ quan Thường trực Hội đồng TĐKT Trung ương Hội (Ban Tuyên giáo) và Thường trực Hội CCB cấp tỉnh, thành phố và Khối 487 (được phân

công) theo dõi, nắm tình hình và kết quả Đại hội (Tổng kết) Thi đua của Hội CCB cấp cơ sở và cấp huyện; công tác chuẩn bị Đại hội Thi đua ở cấp tỉnh và Hội CCB Khối 487;

b) Tham gia ý kiến vào Dự thảo Báo cáo tổng kết phong trào thi đua giai đoạn 2019 – 2024; phương hướng, nhiệm vụ, mục tiêu phong trào thi đua “Cụu chiến binh gương mẫu” lần thứ VII, giai đoạn 2024 – 2029; dự và chỉ đạo Đại hội thi đua của Hội CCB cấp tỉnh, thành phố và Khối 487 (được phân công);

c) Tổng hợp báo cáo kết quả Đại hội về Thường trực Trung ương Hội (qua Ban Tuyên giáo) theo quy định.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Hội Cụu chiến binh các tỉnh, thành phố

a) Phân công Ủy viên Hội đồng TĐKT theo dõi, chỉ đạo Đại hội (Hội nghị tổng kết) phong trào thi đua “Cụu chiến binh gương mẫu” cấp huyện và cơ sở;

b) Chỉ đạo lập hồ sơ đề nghị Trung ương Hội tặng Cờ thi đua, tặng Bằng khen đối với tập thể, hội viên, công chức, viên chức, người lao động là điển hình tiên tiến thuộc Hội CCB cấp mình;

c) Đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố khen thưởng đối với tập thể, cá nhân thuộc thẩm quyền;

e) Xét tặng Bằng khen đối với tập thể, cá nhân thuộc quyền theo quy định;

f) Thường xuyên, kịp thời báo cáo tình hình, kết quả công tác chuẩn bị và tổ chức Đại hội (Tổng kết) phong trào thi đua CCB gương mẫu các cấp về Trung ương Hội (qua Ban Tuyên giáo và Ủy viên Hội đồng TĐKT Trung ương Hội được phân công phụ trách).

2. Hội Cụu chiến binh Khối 487

a) Triển khai công tác chuẩn bị và tổ chức Đại hội (Tổng kết) phong trào thi đua; xét khen thưởng và đề nghị khen thưởng theo thẩm quyền;

b) Kịp thời báo cáo tình hình, kết quả thực hiện về Trung ương Hội (qua Ban Tuyên giáo và Ủy viên Hội đồng TĐKT Trung ương Hội được phân công phụ trách).

3. Cơ quan Trung ương Hội

a) Chỉ đạo, hướng dẫn các Ban, Văn phòng, Báo Cụu chiến binh và Làng Hữu nghị Việt Nam tổng kết phong trào thi đua và lập hồ sơ đề nghị khen thưởng theo quy định;

b) Tổ chức Đại hội (Tổng kết) phong trào thi đua và đề nghị khen thưởng theo thẩm quyền.

4. Ban Tuyên giáo (Cơ quan thường trực Hội đồng TĐKT)

a) Chủ trì phối hợp triển khai thực hiện Hướng dẫn; Đề xuất khen thưởng bậc cao đối với Hội CCB Việt Nam; tổng hợp kết quả đề nghị tặng Cờ thi đua và tặng Bằng khen đối với các tỉnh, thành Hội, Cơ quan Trung ương (khối 487), cơ quan,

đơn vị trực thuộc, báo cáo, đề xuất để cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định theo đúng quy trình, quy định. Chủ trì phối hợp đề xuất mức tiền thưởng các hình thức;

b) Chủ trì phối hợp với các thành viên Hội đồng TĐKT Trung ương Hội theo dõi, nắm tình hình và tổng hợp kết quả Đại hội (Tổng kết) Thi đua cấp cơ sở và cấp huyện; công tác chuẩn bị và tổ chức Đại hội Thi đua ở cấp tỉnh và Hội CCB Khối 487 với Thường trực để chỉ đạo kịp thời.

5. Ban Tài chính Trung ương Hội

Phối hợp đề xuất nguồn kinh phí khen thưởng; cấp phát kinh phí, thanh quyết toán theo quy định.

Trên đây là nội dung Hướng dẫn về công tác khen thưởng nhân dịp Đại hội (tổng kết) phong trào thi đua “Cụu chiến binh gương mẫu” lần thứ VII, giai đoạn (2019 - 2024) và Phân công theo dõi, chỉ đạo Đại hội (Tổng kết) thi đua yêu nước Hội Cụu chiến binh các cấp. Đề nghị Hội Cụu chiến binh cấp tỉnh, thành phố; Hội Cụu chiến binh Khối 487 và các cơ quan, đơn vị trực thuộc Trung ương Hội triển khai thực hiện. Nếu có vướng mắc liên hệ với Ban Tuyên giáo để phối hợp giải quyết. /.

Nơi nhận:

- Hội CCB các tỉnh, thành phố (63)
- Hội CCB Khối 487 (47)
- Các ban, VP, Báo CCB, Làng hữu nghị (10);
- Lưu VT, TĐKT, TG (120b).



CHỦ TỊCH

Bé Xuân Trường

PHỤ LỤC 01

PHÂN BỐ SỐ LƯỢNG TẶNG BẰNG KHEN
ĐẠI HỘI THI ĐUA “CỦU CHIẾN BINH GƯƠNG MẪU” LẦN THỨ VII
 (Kèm theo Hướng dẫn thi đua, khen thưởng số 0.7./HD - CCB
 Ngày 08 tháng 3 năm 2024 của Trung ương Hội CCB Việt Nam)

SỐ TT	TỈNH, THANH HỘI	ĐẠI BIỂU LÃNH ĐẠO DỰ		ĐẠI BIỂU ĐIỂN HÌNH TIỀN TIẾN DỰ	CHỈ TIÊU ĐIỂN HTTXS ĐƯỢC TẶNG BẰNG KHEN (30% trong số đại biểu ĐHTT dự)
		Lãnh đạo Hội	Tuyên giáo		
1	Thành phố Hà Nội	1	1	16	5
2	Thành phố Hồ Chí Minh	1	1	5	2
3	Thành phố Hải Phòng	1	1	6	2
4	Thành phố Đà Nẵng	1	1	3	1
5	Thành phố Cần Thơ	1	1	3	1
6	An Giang	1	1	3	1
7	Bà Rịa – Vũng Tàu	1	1	3	1
8	Bắc Giang	1	1	8	3
9	Bắc Cạn	1	1	3	1
10	Bạc Liêu	1	1	3	1
11	Bắc Ninh	1	1	5	2
12	Bến Tre	1	1	5	2
13	Bình Định	1	1	4	1
14	Bình Dương	1	1	3	1
15	Bình Phước	1	1	3	1
16	Bình Thuận	1	1	3	1
17	Cà Mau	1	1	3	1
18	Cao Bằng	1	1	3	1
19	Đắc Lắc	1	1	5	2
20	Đắc Nông	1	1	3	1
21	Điện Biên	1	1	3	1
22	Đồng Nai	1	1	4	1
23	Đồng Tháp	1	1	3	1
24	Gia Lai	1	1	4	1
25	Hà Giang	1	1	3	1
26	Hà Nam	1	1	4	1
27	Hà Tĩnh	1	1	6	2
28	Hải Dương	1	1	8	3
29	Hưng Yên	1	1	6	2
30	Hòa Bình	1	1	5	2
31	Hậu Giang	1	1	3	1
32	Khánh Hòa	1	1	3	1
33	Kiên Giang	1	1	3	1
34	Kom Tum	1	1	3	1

35	Lai Châu	1	1	3	1
36	Lâm Đồng	1	1	3	1
37	Lạng Sơn	1	1	4	1
38	Lào Cai	1	1	3	1
39	Long An	1	1	3	1
40	Nam Định	1	1	8	2
41	Nghệ An	1	1	11	4
42	Ninh Bình	1	1	5	2
43	Ninh Thuận	1	1	2	1
44	Phú Thọ	1	1	8	3
45	Phú Yên	1	1	3	1
46	Quảng Bình	1	1	5	2
47	Quảng Nam	1	1	4	1
48	Quảng Ngãi	1	1	4	1
49	Quảng Ninh	1	1	5	2
50	Quảng Trị	1	1	4	1
51	Sóc Trăng	1	1	3	1
52	Sơn La	1	1	4	1
53	Tây Ninh	1	1	3	1
54	Thái Bình	1	1	7	3
55	Thái Nguyên	1	1	6	2
56	Thanh Hóa	1	1	13	4
57	Thừa Thiên Huế	1	1	3	1
58	Tiền Giang	1	1	3	1
59	Trà Vinh	1	1	3	1
60	Tuyên Quang	1	1	4	1
61	Vĩnh Long	1	1	3	1
62	Vĩnh Phúc	1	1	6	2
63	Yên Bái	1	1	4	1
64	Cơ quan TW Hội	3	10	10	3
65	Tập đoàn Dầu khí QG	1	1		1
66	Hội CCB các cơ quan TW (03 khối thi đua)	1	Mỗi Khối thi đua được xét tặng 01 bằng khen điển hình tiên tiến		3
TỔNG CỘNG		113	74	295	102 BK

PHỤ LỤC SỐ 02

**Phân công các đồng chí Ủy viên Hội đồng Thi đua – Khen thưởng
Trung ương Hội theo dõi Đại hội Thi đua yêu nước Hội CCB các tỉnh, thành phố**
(Kèm theo Hướng dẫn số 07/HD-CCB ngày 08 tháng 3 năm 2024)

SỐ TT	PHÂN CÔNG THEO DÕI CÁC CỤM, KHỐI	ĐƠN VỊ CỤM, KHỐI
1	Đồng chí Lê Khương Mẽ Ủy viên Hội đồng TĐKT; Trưởng Ban Tổ chức – Chính sách	Cụm số 2: Hội CCB các tỉnh Vĩnh Phúc, Phú Thọ, Yên Bái, Tuyên Quang, Hà Giang. Cụm số 4: Hội CCB các tỉnh Hải Dương, Quảng Ninh, Thái Bình, Nam Định, Ninh Bình và thành phố Hải Phòng.
2	Đồng chí Hồ Bá Vinh Ủy viên Thường trực Hội đồng TĐKT; Trưởng Ban Tuyên giáo	Cụm số 5: Hội CCB các tỉnh Hưng Yên, Hà Nam, Hòa Bình và thành phố Hà Nội. Cụm số 10: Hội CCB các tỉnh Bình Thuận, Bình Dương, Bà Rịa – Vũng Tàu, Bình Phước, Đồng Nai, Tây Ninh, Long An, Lâm Đồng và thành phố Hồ Chí Minh.
3	Đồng chí Nguyễn Tiến Thắng Ủy viên Hội đồng TĐKT; Chánh Văn phòng	Cụm số 3: Hội CCB các tỉnh Bắc Cạn, Thái Nguyên, Cao Bằng, Lạng Sơn, Bắc Giang, Bắc Ninh. Cụm số 16: Cơ quan thuộc Trung ương Hội, gồm: Văn phòng; Ban Tuyên giáo; Ban Tổ chức – Chính sách; Ban Kiểm tra; Ban Kinh tế; Ban Tài chính; Ban Pháp Luật; Ban Đối ngoại; Báo Cựu chiến binh Việt Nam; Làng Hữu nghị Việt Nam.
4	Đồng chí Hoàng Văn Sâm Ủy viên Hội đồng TĐKT; Trưởng Ban Tài chính	Cụm số 1: Hội CCB các tỉnh Sơn La, Lai Châu, Điện Biên, Lào Cai.
5	Đồng chí Lương Hồng Phong Ủy viên Hội đồng TĐKT; Trưởng Ban Kiểm tra	Cụm số 6: Hội CCB các tỉnh Thanh Hóa, Nghệ An, Hà Tĩnh, tỉnh Quảng Bình, Quảng Trị, Thừa Thiên Huế. Cụm số 15: Hội CCB Tập đoàn Dầu khí Quốc gia Việt Nam; Bộ Kế hoạch & Đầu tư; Bộ Công thương; Ban Tổ chức Trung ương; Văn phòng Trung ương Đảng; Ban Tuyên giáo Trung ương; Kiểm toán Nhà nước; Tạp chí Cộng sản; Bảo hiểm Xã hội Việt Nam; Viện Hàn lâm Khoa học Công nghệ Việt Nam; Liên minh Hợp tác xã Việt Nam; Hội Nhà báo Việt Nam; Viện Hàn lâm Khoa học xã hội Việt Nam; Ủy

		ban Kiểm tra Trung ương; Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam; Hội Luật gia Việt Nam.
6	Đồng chí Trần Đình Hương Ủy viên Hội đồng TĐKT; Trưởng Ban Kinh tế	Cụm số 7: Hội CCB các tỉnh Gia Lai, Kon Tum, Đắk Lắk, Đắk Nông. Cụm số 13: Hội CCB Bộ Tài chính; Bộ Tài nguyên & Môi trường; Bộ Tư pháp; Bộ Văn hóa - Thể thao & Du lịch; Văn phòng Quốc hội; Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh; Cơ quan Trung ương Đoàn; Tập đoàn Xăng dầu Việt Nam; Hội Nông dân Việt Nam; Viện Kiểm sát nhân dân Tối cao; Thanh tra Chính phủ; Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam; Đài Tiếng nói Việt Nam; Tổng cục Đường bộ Việt Nam; Bộ Y tế
7	Đồng chí Nguyễn Văn Hạnh Ủy viên Hội đồng TĐKT; Trưởng Ban Pháp luật	Cụm số 12: Hội CCB các tỉnh Bạc Liêu, Cà Mau, Hậu Giang, Sóc Trăng, Kiên Giang và thành phố Cần Thơ. Cụm số 14: Hội CCB Đảng ủy Khối Cơ quan Trung ương; Bộ Giáo dục & Đào tạo; Bộ Khoa học & Công nghệ; Bộ Thông tin & Truyền thông; Bộ Nội vụ; Thông tấn xã Việt Nam; Ngân hàng phát triển Việt Nam; Nhà Xuất bản chính trị Quốc gia – Sự thật; Ủy ban Dân tộc; Đài truyền hình Việt Nam; Tổng Công ty Hàng hải Việt Nam; Tập đoàn Hóa chất Việt Nam; Tòa án Nhân dân Tối cao; Hội Chữ thập đỏ Việt Nam; Hội người Cao tuổi Việt Nam; Ban Dân vận Trung ương.
8	Đồng chí Lê Văn Cầu Ủy viên Hội đồng TĐKT; Trưởng Ban Đối ngoại	Cụm số 11: Hội Cựu chiến binh các tỉnh An Giang, Bến Tre, Đồng Tháp, Tiền Giang, Vĩnh Long, Trà Vinh.
9	Đồng chí Vũ Minh Thực Phó Cơ quan Thường trực Hội đồng TĐKT; Phó trưởng Ban Tuyên giáo	Cụm số 8: Hội CCB các tỉnh Quảng Nam, Quảng Ngãi và thành phố Đà Nẵng. Cụm số 9: Hội CCB các tỉnh Bình Định, Khánh Hòa, Phú Yên, Ninh Thuận.